

## GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

### *Bài 1- Giao-ước là gì và mục đích Đức Chúa Trời lập Giao-ước với loài người?*

Ngay từ lúc ban đầu, khi loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng nên trên trái đất này theo ảnh tượng của Ngài, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với loài người, dù khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với loài người các mạng lệnh đầu tiên, Đức Chúa Trời đã không nói với loài người rằng các mạng lệnh mà Ngài đã phán đó là giao ước, thì các Lời đã được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời đều là giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với loài người, cũng như với muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên. Nghĩa là tất cả các tạo vật đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên đó, dù mắt của loài người thấy được hay không thấy được, đều thuộc về Đức Chúa Trời và thuộc sự cai trị của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên vật gì thì Ngài sẽ duy trì vật đó theo ý muốn của Ngài và nếu tạo vật nào không vâng phục sự cai trị của Đức Chúa Trời, thì vật đó sẽ bị hủy diệt.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và duy trì muôn vật trong bốn tánh và quyền phép của Ngài, vì muôn vật thuộc về Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời ở trong muôn vật mà Ngài đã tạo dựng nên, như Lời Chúa đã chép:

**Thi-Thiên 136:1-9: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Hãy cảm tạ Chúa của muôn chúa; Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Chỉ một mình Ngài làm nên các phép lạ lớn lao, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài đã nhờ sự khôn sáng mà dựng nên các tầng trời, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ngài trải rộng đất ra trên các nước, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Dựng nên những vì sáng lớn, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Mặt trời đặng cai trị ban ngày, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Mặt trăng và các ngôi sao đặng cai trị ban đêm, vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.**

**Cô-lô-se 1:12-17: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.**

Chúng ta trở lại với sách Sáng thế ký, là sách Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se và được chép xuống trong Kinh-Thánh để tỏ cho loài người chúng ta biết công việc cùng chủ quyền của Đức Chúa Trời trên muôn vật.

**Sáng thế ký 1:1-31: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho**

nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Trong tất cả những công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong sáu ngày của cuộc sáng thế, có những công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành, thì công việc đó thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Trời thấy sự sáng là tốt lành và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phân rẽ sự sáng với sự tối dù trong cuộc sống của muôn vật trên đất này cần có thời gian để hoạt động, để sanh sản và phát triển nên có ngày và đêm, cùng qua đó mà tính thời gian cho muôn vật trên đất này, nhưng Đức Chúa Trời không coi sự tối là tốt lành, dù sự tối thuộc về ban đêm đó là cần thiết cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Điều gì mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép được có và hoạt động trên trái đất này, nhưng không được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời coi là tốt lành, thì những sự đó sẽ qua đi khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài đã hoàn thành.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên điều gì thì Ngài đều chỉ định công việc cùng chức năng cho điều đó phải làm theo ý muốn của Ngài và những sự chỉ định đó chính là giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với loài người mà Ngài sẽ tạo nên trên đất này để quản trị muôn vật được Ngài tạo nên trên đất này vậy và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết điều này, để qua những sự khác biệt với những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán từ lúc ban đầu đối với những vật mà Ngài đã lập nên đó mà nhận biết nguyên nhân dẫn đến sự khác biệt theo tình trạng sống của loài người ở trên đất này liên quan đến giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với muôn vật mà Ngài đã tạo nên, vì muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên hoặc trong khoảng không trên trời đều liên quan đến muôn vật trên đất này, trong đó có loài người.

**Sáng thế ký 1:14-19:** Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Chúng ta cùng suy gẫm các công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm với loài người, cùng giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

**Sáng thế ký 3:1-25:** Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng

nên trời và đất. Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến đất mọc lên các thứ cây đẹp mắt, và trái thì ăn ngon; giữa vườn lại có cây sự sống cùng cây biết điều thiện và điều ác. Một con sông từ Ê-đen chảy ra đặng tưới vườn; rồi từ đó chia ra làm bốn ngả. Tên ngả thứ nhất là Bi-sôn; ngả đó chảy quanh xứ Ha-vi-la, là nơi có vàng. Vàng xứ này rất cao; đó lại có nhũ hương và bích ngọc. Tên sông thứ nhì là Ghi-hôn, chảy quanh xứ Cu-sơ. Tên sông thứ ba là Hi-đê-ke, chảy về phía đông bờ cõi A-si-ri. Còn sông thứ tư là sông Ó-phơ-rát. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Và, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Chúng ta hãy chú ý vào giao ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập với A-đam, cũng có nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập với hết thủy linh hồn loài người được tạo nên trên đất này.

**Sáng thế ký 2:15-17:** Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Trách nhiệm của loài người là **trông và giữ vườn** trong Ê-đen của Đức Chúa Trời.

Giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với A-đam: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Phần nhiều người đã cho rằng, sách Sáng thế ký có thể được coi như là hồ sơ lý lịch của vũ trụ, tức là khoảng không gian bên ngoài thiên đàng của Đức Chúa Trời cùng muôn vật được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này và loài người sẽ nhờ những sự đã được chép trong Sáng thế ký mà nhận biết chủ quyền của Đức Chúa Trời trên muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên bên ngoài thiên đàng của Ngài.

Điều này không có gì sai nếu loài người sử dụng khả năng hiểu biết của tâm trí xác thịt mình để nhận biết công việc của Đức Chúa Trời, nhưng điều đó không có thể giúp cho linh hồn loài người nhận biết công việc của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, vì chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về sách Sáng thế ký, cùng các sách mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Môi-se để Môi-se chép xuống trong cuốn sách, được gọi là cuốn sách Luật pháp của Môi-se (kỳ thực là của Đức Giê-hô-va) như sau:

**Ê-sai 28:1-19:** Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh.

Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mới thêm giềng mới, giềng mới thêm giềng mới; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phế đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy.

Các Lời được chép trong sách Sáng thế ký được Đức Giê-hô-va gọi là **Đá góc quý báu**, là **Đá đã thử nghiệm**, là **Nền bền vững** cho hết thảy những người nào tin đến các Lời đã chép trong sách Sáng thế ký đó, sẽ không bị xấu hổ, sẽ không bị hổ thẹn, sẽ không phải vội vã, bởi vì các Lời được chép trong sách Sáng thế ký đó là **Nền bền vững**, là **Đá góc quý**, là **Đá đã được thử nghiệm** trên những người đã được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va và làm theo Lời của Ngài, mà người đầu tiên được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va mà bước theo tiếng phán của Ngài, đó là Áp-ram, tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên. Kết quả sau hai mươi bốn năm trung tín bước theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà Áp-ram được trở nên một người mới, vì danh cũ của Áp-ram được Đức Giê-hô-va thay bằng danh mới, là Áp-ra-ham, có nghĩa là từ một người có danh để gọi nhưng không được sở hữu điều gì cho sự sống của linh hồn mình, được trở thành một người được quyền sở hữu cả một dòng dõi. Vì danh Áp-ram có nghĩa là “*cha cao quý*”, còn danh Áp-ra-ham có nghĩa là “*cha của nhiều dân tộc*”. Cũng một nguyên tắc đó, Gia-cốp là con trai của Y-sác, cháu của Áp-ra-ham, đã được Đức Chúa Trời chọn từ khi người còn nằm ở trong bụng mẹ và vì khi được sanh và lớn lên, Gia-cốp đã nghe và vâng lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, cùng được Y-sác (là người hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời) chúc phước cho, mà đi đến với La-ban và trên đường đi đến với La-ban, Gia-cốp đã được Đức Giê-hô-va lập giao ước với người mà điều khiến Gia-cốp nhận được giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời vì trong đêm người ngủ lại giữa nơi đồng vắng, người đã lấy một hòn đá làm gối đầu và nằm ngủ tại đó, là bóng về những người tin Chúa đã lấy Lời của Đức Chúa Trời (mà hòn đá Gia-cốp đã lấy làm gối đầu đó là bóng) để nâng đỡ linh hồn mình, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng chiêng bao để lập giao ước với người. Nhờ giao ước của Đức Chúa Trời mà Gia-cốp mà người đã vượt qua được những sự thử thách mà người phải đối diện với khi người ở với La-ban và chặn bẫy chiêng của La-ban, và bởi Gia-cốp đã thắng được những sự thử thách đó mà người được Đức Chúa Trời ban cho một danh mới, không còn là **Gia-cốp** là “*kẻ nắm gót*” nữa, nhưng là **Y-sơ-ra-ên**, có nghĩa là “*người được quyền phép của Con Vua, người được cai trị như Đức Chúa Trời*” (là ý nghĩa của chữ **Y-sơ-ra-ên** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ).

Chúng ta hãy xem ý nghĩa của việc khi người ta được Đức Chúa Trời ban cho một tên mới, có ý nghĩa như thế nào đối với sự sống của linh hồn người đó.

**Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.**

**Tên (danh xưng)** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: “*uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng*”

Trở lại với việc Đức Giê-hô-va lập giao ước với A-đam về việc Ngài cho phép loài người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai

**người ăn chắc sẽ chết.**

Vì Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh giống như cây mà loài người có thể nhìn thấy bằng mắt thường, nhưng người ta không thể thấy được sự sống thật của cây đó hoạt động như thế nào, cũng như không thể hiểu được những sự mâu nhiệm về bộ rễ của các loài cây cỏ hoạt động như thế nào để duy trì sự sống và sanh bông, trái tùy theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với Lời Chúa đã chép về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, để nhận biết giá trị thật về loài người như Kinh-Thánh đã chép.

**Sáng thế ký 2:4-8: Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. Và, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.**

Công việc đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người (nghĩa là thần linh, là linh hồn) đó là Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt đất này để nắn nên một thân hình, (còn được gọi là *cái bình, cái khung, cái khuôn, nhà tạm*) rồi khi thân hình đó đã được tạo nên thì bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới đặt loài người, được tạo nên bằng hơi thở của miệng Ngài vào trong thân hình đó. Bấy giờ loài người mới được gọi là một loài có linh hồn sống.

Chữ **nắn nên - formed**<sup>H3335</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **יָצַר** - **yatsar**, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vất, sự ép, sự đúc, sự tạo thành hình theo khuôn mẫu, theo sự sắp đặt, theo tính chất, theo tiêu chuẩn đã định trước;*

Chữ **bụi đất - the dust**<sup>H6083</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אֶפֶר** - **aphar**, số 6083 ra từ chữ **אֶפֶר** - **'aphar**, số 6080 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đất khô, bụi đất, bột rời rã;*

Chữ **hà (hà hơi) - breathed**<sup>H5301</sup> **into** chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נָפַח** - **naphach**, số 5301 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự truyền thổi hơi thở vào, sự thổi vào, sự ban cho sự sống, sự san sẻ sự sống cho;*

Chữ **lỗ mũi - nostrils**<sup>H639</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אַף** - **'aph**, số 639 ra từ chữ **אַנַף** - **'anaph**, số 599 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lỗ mũi, mũi, bộ mặt, sắc mặt, vẻ mặt; sự nóng giận, cơn giận, sự bực mình, sự khó chịu, hơi thở mạnh,*

Chữ **của sự sống - of life**<sup>H2416</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **חַי** - **chay**, số 2416 ra từ chữ **חַיִּים** - **chayah**, số 2421 của tiếng Hê-bơ-rơ, (cùng một chữ với chữ **sống - the living**<sup>H2416</sup>) có nghĩa là: *có sự sống, sự đang sống, đang tồn tại, có sự nhận thức, sự sống được duy trì, sự sống đang hoạt động, sự sống mạnh mẽ, sự sống thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được phục hồi từ tai họa, sự sống lại từ sự chết, sự sống đời đời;*

Chữ **trở nên - became**<sup>H1961</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **הָיָה** - **hâyâh**, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trở thành, trở nên, hiện thành, tồn tại, thành hiện thực;*

Chữ **một loài sanh linh - a living**<sup>H2416</sup> **soul**<sup>H5315</sup> (tức là một linh hồn sống) chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נֶפֶשׁ** - **nephesh**, số 5315 ra từ chữ **נָפַח** - **naphash**, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài động vật bởi Đức Chúa Trời tạo nên có hồn sống, có hơi thở, có thân thể, có huyết sống, có ý muốn, có sự thèm muốn, có sự ao ước, có bản tánh, có đặc tính riêng, như loài người, thú vật,*

Chữ **lập - planted**<sup>H5193</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ **נָטַע** - **nata**, số 5193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thiết lập, thành lập, tạo nên, sự nghĩ ra, đề ra, đặt ra, buộc chặt, gắn chặt, làm chủ một đồn điền;*

Chữ **một cảnh vườn - a garden**<sup>H1588</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ **גַּן** - **gan**, số 1588 ra từ chữ **גָּנָן** - **ganan**, số 1598 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một cái vườn, đất đai có hàng rào vây quanh, để che chở, để phòng thủ, để bảo vệ, để bảo hộ, để chống giữ, làm vỏ bọc, cái bọc ngoài, để bao vây quân địch, luật sư bào chữa;*

Chữ **hướng đông - eastward**<sup>H6924</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ **קֶדֶם** - **qedem**, số 6924 ra từ chữ **קֶדֶם** - **qadam**, số 6923 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phía đông, ở phía trước về thời gian, về nơi chốn, nói trước*

về điều sẽ xảy ra, đi trước, đến trước, điều người ta sẽ gặp, sẽ đối diện với, sẽ chạm trán với, điều đã thấy trước, đã biết trước, đã dự đoán trước, đã làm trước, đã chặn trước, đã giải quyết trước, đã đối phó;

Chữ Ê-đen - Eden<sup>H5731</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ עֵדֶן - Eden, số 5731 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khoái lạc, niềm vui thích, điều thích thú, ý muốn, ý thích, làm vui thích, làm vui sướng, dễ chịu, vừa ý;*

Chữ đặt - put<sup>H7760</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ פָּטַח - suwm, số 7760 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sắp đặt, đặt vào, chỉ định, buộc, đóng, dựng, chọn, bổ nhiệm, lập, quy định, bố trí, điều khiển, chi phối, cai quản, ra lệnh, thiết lập, uỷ nhiệm, định đoạt, quyết định, đưa cho, trao cho, giao phó cho, đem lại, thay đổi, biến đổi;*

Theo ý muốn của mình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một cảnh vườn mà Ngài gọi là Ê-đen, nghĩa là *khoái lạc, niềm vui thích, điều thích thú, ý muốn, ý thích, làm vui thích, làm vui sướng, dễ chịu, vừa ý* Ngài và cái vườn đó là bóng về cuốn sách Luật pháp mà Ngài sẽ ban cho tuyển dân của Ngài, nhưng không phải là ban cho khi loài người đang được sống bình an và vui mừng trong xác thịt mình, nhưng là ban cho những người đã phải chịu ách tội mọi, ách nô-lệ của quyền lực của sự tội và sự chết, mà xứ Ê-díp-tô đó là bóng.

Dẫu vậy, không phải hết thảy những người đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là được giải cứu ra khỏi nhà nô-lệ thì những người đó sẽ yêu mến Ê-đen của Đức Chúa Trời, bởi vì những người đó đã không biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta không nhận biết sự sống thật của mình, không phải là thân thể xác thịt, mà là linh hồn được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng.

Chính dân Y-sơ-ra-ên đã phải làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô là một xứ chẳng thuộc về mình tới bốn trăm ba mươi năm, nhưng khi họ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi xứ đó rồi, thì họ phải trải qua một chặng đường dài qua đồng vắng mà mục đích của cuộc hành trình này đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thử dân Y-sơ-ra-ên xem những sự có ở trong lòng họ, trước khi Ngài lập giao ước với họ.

Phục truyền luật lệ ký 8:1-16: **Hãy cẩn thận làm theo hết thảy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạ cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi Lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dây nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đặng ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gớm ghiếc này, đầy những rắn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người.**

Đang khi dân Y-sơ-ra-ên còn hành trình nơi đồng vắng, họ đã vì đồ ăn, vì đồ uống của thân thể xác thịt mình mà vội quên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã lập giao ước với các tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, nên họ đã lầm bầm oán trách Môi-se và A-rôn, họ cũng quên đi các phép lạ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm tại xứ Ê-díp-tô để giải cứu họ ra khỏi xứ đó, cùng phép lạ họ đã thấy khi Đức Giê-Hô-va rẽ biển Đỏ ra làm hai cho họ đi qua như đi trên đất bằng vậy và các phép lạ Ngài đã làm để ban ma-na vào mỗi buổi sớm mai cùng chim cút vào mỗi buổi chiều và Ngài đã khiến hòn đá chảy nước ra nuôi họ suốt bốn

mười năm nơi đồng vắng, quần áo họ không rách, chân họ chẳng phù lên và chẳng có bệnh tật nào ở trên họ.

Bởi vì môi miệng của họ đã lầm bầm oán trách Môi-se và A-rôn, là hai người mà Đức Giê-Hô-va đã dùng để dắt dẫn họ đi theo mạng lệnh của Ngài, nên Đức Giê-Hô-va đã không ban cho họ một tấm lòng để biết, mắt để thấy, tai để nghe mà hiểu biết ý muốn của Ngài, để rồi hết thảy những người đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô mà môi miệng họ đã lầm bầm oán trách Môi-se và A-rôn, mà sự lầm bầm đó là oán trách Đức Giê-Hô-va vậy, khiến những người phải ngã chết nơi đồng vắng, bởi cơ họ đã không tin vào giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với các tổ phụ của họ về việc Ngài sẽ ban xứ Ca-na-an, là xứ đơm sữa và mật cho họ.

Như vậy, để có thể thấy được, nghe được và hiểu được công việc của Đức Giê-Hô-va, thì người ta phải nhận biết thân phận mình cùng nhận biết trách nhiệm của mình thông qua các Lời của Đức Chúa Trời đã chép về mình, là loài người được tạo nên bởi thở của Đức Chúa Trời, hầu cho nhận biết chân giá trị của các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, vì Lời của Đức Chúa Trời luôn là giao ước mà Ngài sẽ lập với loài người và giao ước đó chính Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, bắt đầu từ dân Y-sơ-ra-ên, tức là dòng dõi của Áp-ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt A-đam vào trong cảnh vườn Ê-đen của Ngài, thì công việc đó là bóng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước của Ngài với loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người được tạo nên bởi Thần của Đức Giê-Hô-va và theo sự công bình và sự thánh sách của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Vì **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** là ý muốn của Đức Chúa Trời và ý muốn của Đức Chúa Trời đối với loài người chính là Ê-đen, là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là điều Đức Chúa Trời lấy làm **khoái lạc, là niềm vui thích, là điều thích thú, là ý muốn, là sự vui thích, là sự vui sướng, là sự dễ chịu, là sự vừa ý** Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Trời lập giao ước với một người nào hoặc với cả loài người, thì điều đó có nghĩa là người đó, hay cả loài người là thuộc về Đức Chúa Trời và khi Đức Chúa Trời lập giao ước của Ngài, thì Ngài sẽ khiến các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như quyền lực của ma quỷ phải nhận biết rằng, những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với, thì người đó, dân tộc đó là sản nghiệp của Đức Chúa Trời và hết thảy các tạo vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho biết những người đó là sản nghiệp của Đức Chúa Trời, thì sự tỏ ra đó là Luật pháp, không một quyền lực nào được phép chống nghịch và không được phép vi phạm chủ quyền của Đức Chúa Trời.

Cũng một nguyên tắc đó, hết thảy loài người hay là người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với mình thì phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình trước giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với mình, nghĩa là người ta không được phép vi phạm các điều đã được chép trong giao ước của Đức Chúa Trời, bởi vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Chúa, Ngài là Chủ và Ngài có chủ quyền trên sự sống của các tạo vật mà Ngài đã tạo nên và đã lập giao ước với. Người nào, tạo vật nào nghịch lại giao ước của Đức Chúa Trời đã lập với mình, hay là đã lập với các tạo vật khác thì sẽ bị coi là nghịch lại sự sống của chính mình vậy.

***Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài đó là giao ước của Đức Chúa Trời lập với loài người ?***

**Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các ngươi trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các ngươi đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các ngươi vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các ngươi được sống. Ta sẽ lập với các ngươi một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng của các ngươi, đường lối của các ngươi chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn**

đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đơm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh cũng là giao ước của Đức Chúa Trời lập với những người nào tiếp nhận cho mình mà vâng giữ lấy và làm theo, vì Danh Ngài là Giê-hô-va, Đấng Tự Hữu-hằng Hữu.

Châm ngôn 8:1-36: **Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các người, và tiếng của Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng người khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói lẽ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời của miệng Ta đều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy của Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự phát minh sáng tạo. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến ta, phàm ai sớm tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặng làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy dẫy các kho tàng của họ. Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có Ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì Ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò đồng chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì Ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có Ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các tầng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì Ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày Ta là sự khoái lạc của Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích của Ta ở nơi con cái loài người. Vậy, bây giờ, các con ơi! hãy nghe Ta; Ai giữ Lời của Ta lấy làm có phước thay. Khá nghe Lời khuyên dạy, và ở khôn ngoan, chớ nên từ chối nó. Người nào nghe Lời Ta, hằng ngày tỉnh thức tại nơi cửa Ta, và chờ đợi ở bên các trụ cửa Ta, lấy làm có phước thay. Vì hễ ai tìm được Ta, thì gặp sự sống, và sẽ được ơn của Đức Giê-hô-va; Nhưng ai phạm đến Ta, làm hại cho linh hồn mình; Còn kẻ nào ghét Ta, ắt ưa thích sự chết.**

Cũng một nguyên tắc đó, các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và được chép trong Kinh-Thánh cũng là giao ước của Ngài lập với hết thảy những người nào được nghe Lời Ngài mà tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài.

Giăng 6:35-40: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các người đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng Ta, kẻ đến cùng Ta thì Ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý của Đấng đã sai Ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ**

ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 11:25-26: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin Ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng của Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh của Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.

Bất kỳ người nào, khi con mắt của họ nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh hoặc tai của họ được nghe Lời Đức Chúa Trời được rao giảng, thì điều đó có nghĩa là người đó đang đối diện với Đức Chúa Trời vậy, vì con mắt của Đức Giê-Hô-va soi xét khắp thế gian này và Ngài nắn cái lòng của mọi người.

Trong hết thảy các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa với các môn đồ của Ngài, thì các Lời đó là giao ước của Đức Chúa Jêsus Christ lập với những người nào xứng đáng với tiêu chuẩn như những người đã được Đức Chúa Cha chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ để được làm môn đồ của Ngài, chứ không phải là cho hết thảy mọi miệng người nào nói rằng tôi tin Đức Chúa Jêsus Christ thì sẽ nhận được, bởi vì Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ những linh hồn mà Ngài đã đổ huyết của Ngài ra để cứu chuộc những người đó cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Lu-ca 22:14-30: Đến giờ, Ngài ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài. Ngài phán rằng: Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua này với các người trước khi Ta chịu đau đớn. Vì, Ta nói cùng các người, Ta sẽ không ăn lễ này nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong nước Đức Chúa Trời. Ngài bèn cầm chén, tạ ơn, rồi phán rằng: Hãy lấy cái này phân phát cho nhau. Vì, Ta nói cùng các người, từ nay Ta sẽ không uống trái nho nữa, cho tới khi nước Đức Chúa Trời đến rồi. Đoạn, Ngài cầm lấy bánh, tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn đồ, mà phán rằng: Đây là thân thể của Ta, đã vì các người mà phó cho; hãy làm sự này để nhớ đến Ta. Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén này là giao ước mới trong huyết của Ta vì các người mà đổ ra. Vả lại, này, bàn tay kẻ phản Ta ở gần Ta, nơi bàn này. Con người đi, theo như điều đã chỉ định; nhưng khốn cho người này phản Ngài! Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình ai là người sẽ làm điều đó. Môn đồ lại cãi lầy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình. Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn. Về phần các người, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các người phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc. Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng Ta ở giữa các người như kẻ hầu việc vậy. Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước của Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Cũng một nguyên tắc trên, sự ban cho Đức Thánh Linh cũng được thi hành theo tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán hứa với những người được Đức Chúa Cha chỉ định cho được làm môn đồ của Ngài

Giăng 16:1-14: Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết Ta nữa. Nhưng Ta đã bảo những điều đó cho các người, để khi giờ sẽ đến, các người nhớ lại rằng Ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu Ta chưa nói cho các người, vì Ta đang ở cùng các người. Hiện nay Ta về cùng Đấng đã sai Ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi Ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì Ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, Ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi,

vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người.

Trong toàn bộ Kinh-Thánh phần Cựu-ước, chữ **giao ước - covenant**<sup>H1285</sup> được chép là 254 lần, còn trong phần Tân-ước là 18 lần. Lần đầu tiên chữ **giao ước - covenant**<sup>H1285</sup> chép trong Kinh-Thánh, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập **giao ước - covenant**<sup>H1285</sup> với loài người, đó là Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Nô-ê, trước khi Ngài dùng cơn nước lụt để hủy diệt loài người hung ác ở trên đất này.

Sáng thế ký 6:1-22: **Vả, khi loài người khởi thêm nhiều trên mặt đất, và khi loài người đã sanh được con gái rồi, các con trai của Đức Chúa Trời thấy con gái loài người tốt đẹp, bèn cưới người nào vừa lòng mình mà làm vợ. Đức Giê-hô-va phán rằng: Thần của Ta sẽ chẳng hằng ở trong loài người luôn; trong điều lầm lạc, loài người chỉ là xác thịt; đời người sẽ là một trăm hai mươi năm mà thôi. Đời đó và đời sau, có người cao lớn trên mặt đất, vì con trai Đức Chúa Trời ăn ở cùng con gái loài người mà sanh con cái; ấy những người mạnh dạn ngày xưa là tay anh hùng có danh. Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn; thì tự trách đã dựng nên loài người trên mặt đất, và buồn rầu trong lòng. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ hủy diệt khỏi mặt đất loài người mà Ta đã dựng nên, từ loài người cho đến loài súc vật, loài côn trùng, loài chim trời; vì Ta tự trách đã dựng nên các loài đó. Nhưng Nô-ê được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va. Đây là dòng dõi của Nô-ê. Nô-ê trong đời mình là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời. Nô-ê sanh ba con trai là Sem, Cham và Gia-phết. Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác. Đây, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy đều đã bại hoại, vì hết thảy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt Ta; vì cơ loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, Ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bê ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bê dài tàu ba trăm thước, bê ngang năm mươi thước, bê cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bê cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn Ta đây, Ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thảy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng Ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho. Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó. Nô-ê làm các điều này y như Lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.**

Bản King James version chép câu 18 trên như sau; <sup>18</sup> **But with thee will I establish**<sup>H6965</sup> **my covenant**<sup>H1285</sup>; **and thou shalt come**<sup>H935</sup> **into**<sup>H413</sup> **the ark**<sup>H8392</sup>, **thou, and thy sons**<sup>H1121</sup>, **and thy wife**<sup>H802</sup>, **and thy sons**<sup>H1121</sup> **wives**<sup>H802</sup> **with thee.**

Chữ **lập - establish**<sup>H6965</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **קָוַם**-quwm, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sẽ tạo nên, là nguồn gốc, thực hiện, làm cho hoàn thành, khiến cho tồn tại, làm cho trọn vẹn, làm cho trong sạch, làm cho đầy đủ, làm cho vững chắc, sẽ xác nhận, sẽ chứng thực, sẽ gìn giữ, sẽ duy trì, làm cho tiếp diễn, ra sắc lệnh, ra chiếu chỉ, làm cho tồn tại, làm cho vững lập, sẽ thực hiện, sẽ ra lệnh, sẽ ban hành luật, bắt phải thi hành, sẽ xây dựng, sẽ khuấy động, sẽ làm cho tỉnh thức, sẽ bố trí, sẽ xấp đặt, làm cho náo động, sẽ củng cố, sẽ làm cho mạnh, sẽ nắm giữ lấy, sẽ kế nghiệp những sự ấy;*

Chữ **giao-ước - covenant**<sup>H1285</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ **בְּרִית** - beryyth, số 1285 ra từ chữ **בָּרַח**-barah, số 1262 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giao ước (sắc lệnh thiêng liêng với các dấu hiệu hoặc lời cam kết), hiệp ước, hiệp định, khế ước, lời hứa, lời cam kết, hiến pháp, sắc lệnh, sự liên minh (trong hôn nhân), sự kén chọn, sự chọn lựa;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán các Lời trên với Nô-ê, thì giao ước chưa được thiết lập, vì như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Nô-ê về điều Nô-ê và gia đình của người phải làm theo mạng lệnh của Ngài và chỉ khi nào Nô-ê đã hoàn thành công việc mà Đức Chúa Trời đã giao cho, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới lập **giao ước - covenant**<sup>H1285</sup> với người.

Định nghĩa chữ **giao ước - covenant**<sup>H1285</sup> của Đức Chúa Trời lập với loài người là *danh từ* bao gồm ý nghĩa của *một hiệp ước, một thỏa ước, một hiệp định kèm theo các điều khoản, các điều kiện ràng buộc giữa Đức Chúa Trời với nhiều người hoặc một người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với.*

Bây giờ chúng ta hãy xem chi tiết của giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Nô-ê, khi Nô-ê đã làm xong công việc đóng một chiếc tàu theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va.

**Sáng thế ký 7:1 > 9:17:** Đức Giê-hô-va phán cùng Nô-ê rằng: Người và cả nhà người hãy vào tàu, vì về đời này Ta thấy người là công bình ở trước mặt Ta. Trong các loài vật thanh sạch, hãy đem theo mỗi loài bảy cặp, đực và cái; còn loài vật không thanh sạch mỗi loài một cặp, đực và cái. Cũng hãy đem theo những chim trời, mỗi thứ bảy cặp, trống và mái, để giữ giống ở trên khắp mặt đất. Vì còn bảy ngày nữa, Ta sẽ làm mưa xuống mặt đất, trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm; Ta sẽ tuyệt diệt khỏi đất hết các loài mà Ta đã dựng nên. Đoạn, Nô-ê làm theo mọi điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình. Và, khi lụt xảy ra, và nước tràn trên mặt đất, thì Nô-ê đã được sáu trăm tuổi. Vì có nước lụt, nên Nô-ê vào tàu cùng vợ, các con trai và các dâu mình; loài vật thanh sạch và loài vật không thanh sạch, loài chim, loài côn trùng trên mặt đất, từng cặp, đực và cái, trống và mái, đều đến cùng Nô-ê mà vào tàu, y như Lời Đức Chúa Trời đã phán dặn người. Sau bảy ngày, nước lụt xảy có trên mặt đất. Năm năm sáu trăm của đời Nô-ê, tháng hai, ngày mười bảy, chính ngày đó, các nguồn của vực lớn nổ ra, và các đập trên trời mở xuống; mưa sa trên mặt đất trồn bốn mươi ngày và bốn mươi đêm. Lại cũng trong một ngày đó, Nô-ê với vợ, ba con trai: Sem, Cham và Gia-phết, cùng ba dâu mình đồng vào tàu. Họ và các loài, thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng trên mặt đất tùy theo loài, chim tùy theo loại, và hết thủy vật nào có cánh, đều từng cặp theo Nô-ê vào tàu; nghĩa là mọi xác thịt nào có sanh khí, một đực một cái, một trống một mái, đều đến vào tàu, y như Lời Đức Chúa Trời đã phán dặn; đoạn, Đức Giê-hô-va đóng cửa tàu lại. Nước lụt phủ mặt đất bốn mươi ngày; nước dâng thêm nâng bổng tàu lên khỏi mặt đất. Trên mặt đất nước lớn và dâng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước. Nước càng dâng lên bội phần trên mặt đất, hết thủy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập. Nước dâng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập. Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngột, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người. Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết. Mọi loài ở trên mặt đất đều bị hủy diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi. Nước dâng lên trên mặt đất trồn một trăm năm mươi ngày. Và, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại. Các nguồn của vực lớn và các đập trên trời lấp ngăn lại; mưa trên trời không sa xuống nữa. Nước giạt khỏi mặt đất, lần lần vừa hạ vừa giạt; trong một trăm năm mươi ngày nước mới bớt xuống. Đến tháng bảy, ngày mười bảy, chiếc tàu tấp trên núi A-ra-rát. Nước cứ lần lần hạ cho đến tháng mười; ngày mồng một tháng đó, mấy đỉnh núi mới lộ ra. Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ mình đã làm trên tàu, thả một con quạ ra; quạ liệng đi liệng lại cho đến khi nước giạt khô trên mặt đất. Người cũng thả một con bồ câu ra, đặng xem thử nước hạ bớt trên mặt đất chưa. Nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp chân xuống, bèn bay trở về trong tàu cùng người, vì nước còn khắp cả trên mặt đất. Nô-ê gơ tay bắt lấy bồ câu, đem vào tàu lại với mình. Đoạn, người đợi bảy ngày nữa, lại thả bồ câu ra khỏi tàu; đến chiều bồ câu về cùng người, và này, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất. Người đợi bảy ngày nữa, thả bồ câu ra; nhưng chuyến này bồ câu chẳng trở về cùng người nữa. Năm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giạt bầy mặt đất khô; Nô-ê bèn gở mui tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se. Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu. Các thú, rắn, chim cùng mọi vật hành động trên mặt đất tùy theo giống đều ra khỏi tàu. Nô-ê

lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sạch đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được. Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê cùng các con trai người, mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy trên mặt đất. Các loài vật ở trên đất, các loài chim trời, và các vật hành động trên đất, cùng các cá biển, đều sẽ kinh khủng người và bị phú vào tay người. Phàm vật chi hành động và có sự sống thì dùng làm đồ ăn cho các người. Ta cho mọi vật đó như Ta đã cho thứ cỏ xanh. Song các người không nên ăn thịt còn hồn sống, nghĩa là có huyết. Quả thật, Ta sẽ đòi huyết của sự sống người lại, hoặc nơi các loài thú vật, hoặc nơi tay người, hoặc nơi tay của anh em người. Hễ kẻ nào làm đổ huyết người, thì sẽ bị người khác làm đổ huyết lại; vì Đức Chúa Trời làm nên người như hình của Ngài. Vậy, các người hãy sanh sản, thêm nhiều, và làm cho đầy dẫy trên mặt đất. Đức Chúa Trời cũng phán cùng Nô-ê và các con trai người rằng: Còn phần Ta đây, Ta lập giao ước cùng các người, cùng dòng dõi các người, và cùng mọi vật sống ở với người, nào loài chim, nào súc vật, nào loài thú ở trên đất, tức là các loài ở trong tàu ra, cho đến các loài vật ở trên đất. Vậy, Ta lập giao ước cùng các người, và các loài xác thịt chẳng bao giờ lại bị nước lụt hủy diệt, và cũng chẳng có nước lụt để hủy hoại đất nữa. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đây là dấu chỉ về sự giao ước mà Ta lập cùng các người, cùng hết thủy vật sống ở với các người, trải qua các đời mãi mãi. Ta đặt móng của Ta trên tầng mây, dùng làm dấu chỉ sự giao ước của Ta với đất. Phàm lúc nào Ta gộp các đám mây trên mặt đất và phàm móng mọc trên tầng mây, thì Ta sẽ nhớ lại sự giao ước của Ta đã lập cùng các người, và cùng các loài xác thịt có sự sống, thì nước chẳng bao giờ lại trở nên lụt mà hủy diệt các loài xác thịt nữa. Vậy, cái móng sẽ ở trên mây, Ta nhìn xem nó để nhớ lại sự giao ước đời đời của Đức Chúa Trời cùng các loài xác thịt có sự sống ở trên đất. Đức Chúa Trời lại phán cùng Nô-ê rằng: Đó là dấu chỉ sự giao ước mà Ta đã lập giữa Ta và các xác thịt ở trên mặt đất.

Chúng vừa được biết ý nghĩa của sự giao ước và nội dung (chi tiết) của sự giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Nô-ê, nghĩa là giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập với các loài xác thịt ở trên đất này. Trong phần chi tiết của giao ước này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó là *trải qua các đời mãi mãi đối với loài người và các loài xác thịt*.

Chúng ta hãy suy gẫm về giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Ngài ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Bản King James version chép: <sup>1</sup>In the third<sup>H7992</sup> month<sup>H2320</sup>, when the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup> were gone<sup>H3318</sup> forth<sup>H3318</sup> out of the land<sup>H776</sup> of Egypt<sup>H4714</sup>, the same<sup>H2088</sup> day<sup>H3117</sup> came<sup>H935</sup> they into the wilderness<sup>H4057</sup> of Sinai<sup>H5514</sup>. <sup>2</sup>For they were departed<sup>H5265</sup> from Rephidim<sup>H7508</sup>, and were come<sup>H935</sup> to the desert<sup>H4057</sup> of Sinai<sup>H5514</sup>, and had pitched<sup>H2583</sup> in the wilderness<sup>H4057</sup>; and there<sup>H8033</sup> Israel<sup>H3478</sup> camped<sup>H2583</sup> before<sup>H5048</sup> the mount<sup>H2022</sup>. <sup>3</sup>And Moses<sup>H4872</sup> went<sup>H5927</sup> up unto God<sup>H430</sup>, and the LORD<sup>H3068</sup> called<sup>H7121</sup> unto him out of the mountain<sup>H2022</sup>, saying<sup>H559</sup>, Thus<sup>H3541</sup> shalt thou say<sup>H559</sup> to the house<sup>H1004</sup> of Jacob<sup>H3290</sup>, and tell<sup>H5046</sup> the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>; <sup>4</sup>Ye have seen<sup>H7200</sup> what<sup>H834</sup> I did<sup>H6213</sup> unto the Egyptians<sup>H4714</sup>, and how I bare<sup>H5375</sup> you on<sup>H5921</sup> eagles<sup>H5404</sup> wings<sup>H3671</sup>, and brought<sup>H935</sup> you unto myself. <sup>5</sup>Now<sup>H6258</sup> therefore, if<sup>H518</sup> ye will obey<sup>H8085</sup> my voice<sup>H6963</sup> indeed, and keep<sup>H8104</sup> my covenant<sup>H1285</sup>, then ye shall be a peculiar<sup>H5459</sup> treasure unto me above all<sup>H3605</sup> people<sup>H5971</sup>: for all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup> is mine: <sup>6</sup>And ye shall be unto me a kingdom<sup>H4467</sup> of priests<sup>H3548</sup>, and an holy<sup>H6918</sup> nation<sup>H1471</sup>. These<sup>H428</sup> are the words<sup>H1697</sup> which<sup>H834</sup> thou shalt speak<sup>H1696</sup> unto the children<sup>H1121</sup> of Israel<sup>H3478</sup>.

Trong giao ước này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết điều kiện dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được hầu cho họ được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, nếu dân Y-sơ-ra-ên **vâng theo Lời của Đức Giê-Hô-va và giữ sự giao ước của Ngài.**

Vậy thì dân Y-sơ-ra-ên phải biết nội dung của giao ước mà Đức Giê-Hô-va đã lập với họ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên ở đâu và khi nào, nghĩa là hoàn cảnh và thời gian nào?

Chữ **sự giao ước - covenant**<sup>H1285</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ **בְּרִית** - **beriyth**, số 1285 ra từ chữ **בָּרַח** - **barah**, số 1262 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **giao ước (sắc lệnh thiêng liêng với các dấu hiệu hoặc lời cam kết), hiệp ước, hiệp định, khế ước, lời hứa, lời cam kết, hiến pháp, sắc lệnh, sự liên minh (trong hôn nhân), sự kén chọn, sự chọn lựa;**

Khi Đức Giê-Hô-va phán mạng lệnh này với Môi-se, để Môi-se truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên thì Đức Giê-Hô-va đã chờ xem sự phản ứng của dân Y-sơ-ra-ên đối với mạng lệnh của Ngài như thế nào, rồi Ngài mới lập giao ước với họ và đó là nguyên tắc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với loài người, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm với Nô-ê, khi Ngài mạng lệnh cho Nô-ê đóng một chiếc tàu để cứu cả nhà mình và chỉ sau khi Nô-ê đã làm xong công việc mà Đức Giê-Hô-va đã phán bảo, thì Đức Giê-Hô-va mới lập giao ước với Nô-ê vậy.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:7-25: **Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi Lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va. Ngài phán rằng: Nay, Ta sẽ ở trong đám mây mịt mịt đi đến người; đặng khi nào Ta phán cùng người, thì dân sự nghe và tin cậy người luôn luôn. Đoạn, Môi-se đem lời của dân sự thưa lại cho Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi đến cùng dân sự, khiến dân giữ mình thánh sạch ngày nay và ngày mai, cùng phải giặt áo xống mình. Qua ngày thứ ba, dân khá sẵn sàng, vì ngày đó Đức Giê-hô-va sẽ giáng lâm trước mắt dân sự tại núi Si-na-i. Và, người hãy phân định giới hạn cho dân sự ở chung quanh núi, và dặn rằng: Khá giữ mình đừng leo lên núi, hoặc đụng đến chân; hễ kẻ nào đụng đến thì sẽ bị xử tử. Chớ ai tra tay vào mình người đó, nhưng người đó phải bị liệng đá hoặc bắn tên; bất luận vật hay người, cũng chẳng để cho sống đâu. Khi kèn thổi lên, dân sự sẽ đến gần núi. Môi-se xuống núi đến cùng dân sự, khiến họ giữ mình thánh sạch, và giặt áo xống mình. Người dặn dân sự rằng: Trong ba ngày hãy sẵn sàng chớ đến gần đàn bà. Qua sáng ngày thứ ba, có sấm vang chớp nhoáng, một áng mây mịt mịt ở trên núi, và tiếng kèn thổi rất vang động; cả dân sự ở trong trại quân đều run hãi. Môi-se bèn biểu dân ra khỏi trại quân nghinh tiếp Đức Chúa Trời; dân sự dừng lại tại chân núi. Và, bấy giờ, khắp núi Si-na-i đều ra khói, vì Đức Giê-hô-va ở trong lửa giáng lâm nơi đó; khói ra khác nào khói của lò lửa lớn kia, và cả hòn núi đều rung động cách kịch liệt. Tiếng kèn càng vang động; Môi-se nói, Đức Chúa Trời đáp tiếng lại. Đức Giê-hô-va giáng-lâm trên chót núi Si-na-i, đòi Môi-se lên, Môi-se bèn lên. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy xuống cấm dân sự đừng xông pha đến gần Đức Giê-hô-va mà nhìn, e nhiều người trong bọn phải chết chẵn. Dầu những thầy tế lễ đến gần Đức Giê-hô-va cũng phải giữ mình thánh sạch, kẻo Ngài hại họ chẵn. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân sự chẳng được lên núi Si-na-i đâu, vì Ngài có cấm chúng tôi mà phán rằng: Hãy phân định giới hạn chung quanh núi, và phân biệt nơi đó là đất thánh. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hãy đi xuống, rồi đem A-rôn lên cùng người, song những thầy tế lễ và dân sự chớ xông pha đặng lên đến gần Đức Giê-hô-va, e Ngài hại họ chẵn. Vậy, Môi-se đi xuống, nói lại cho dân sự nghe.**

Các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với loài người luôn là Luật pháp công bình, có nguyên tắc rất rõ ràng. Đức Giê-Hô-va là Đấng hằng thương xót loài người, nhưng sự thương xót của Đức Giê-Hô-va chỉ dành cho những người nào nghe Lời phán của Ngài mà run sợ, hạ mình xuống và vâng theo tiếng của Ngài mà thôi, chứ không phải là những người miệng nói tin Chúa mà không làm theo Lời mà Đức Chúa Trời đã phán với mình.

Ê-sai 66:1-2: **Đức Giê-hô-va phán như vậy: Trời là ngai của Ta, đất là bệ chân của Ta. Các người sẽ xây nhà thế nào cho Ta? Các người sẽ lấy nơi nào làm chỗ nghỉ ngơi cho Ta? Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự này đều bởi tay Ta làm ra, và có như vậy. Đây là kẻ mà Ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe Lời nói của Ta mà run.**

Đức Giê-Hô-va đã tỏ cho Môi-se biết phải truyền các mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và chỉ khi dân Y-sơ-ra-ên đã thật sự nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Ngài và làm theo, thì bấy

giờ Đức Giê-Hô-va mới lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Đức Giê-Hô-va sẽ tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết phải làm gì để nhận được giao ước của Ngài, nghĩa là nhận được những sự liên quan đến sự sống lại và sự sống đời của linh hồn họ.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 20:1-26:** **Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi Lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô lệ. Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác. Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ tà, hễ ai ghét Ta, Ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ta và giữ các điều răn của Ta. Người chớ lấy Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy Danh Ngài mà làm chơi. Hãy nhớ ngày nghỉ đừng làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh. Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. Người chớ giết người. Người chớ phạm tội tà dâm. Người chớ trộm cướp. Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người. Vả, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa. Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẳng. Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặng thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội. Vậy, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy Ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với Ta. Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phạm nơi nào có ghi nhớ Danh Ta, Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho Ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế. Người chớ đi từ bậc thang lên bàn thờ Ta, hầu cho sự lỏa lồ người không tổ lộ.**

Để nhận được giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, tuyển dân của Đức Chúa Trời phải tiếp nhận Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình, nghĩa là tuyển dân của Đức Chúa Trời phải nhận biết chân giá trị của Luật pháp là tỏ cho người ta biết tội lỗi cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi là sự chết. Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là để linh hồn họ nhận biết trách nhiệm của mình, là phải trở dậy quản trị thân thể xác thịt mình, bắt phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, là phải từ bỏ mọi tội lỗi mà mình đã phạm, thông qua sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã phạm, cũng như xưng ra và từ bỏ các tội lỗi đã truyền lại từ tổ phụ mình đã tồn tại trên cuộc sống của mình. Vì hết thảy loài người đều đã phạm tội, khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-va nơi linh hồn người ta bị thiếu mất sự sáng, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và vì thân thể xác thịt của người ta là cái nhà tạm cho linh hồn mình, nên nếu linh hồn người nào không thực hành trách nhiệm của mình, là phải nhận biết những sự tối tăm còn đồn lữ nơi tâm trí mình, tức là trong lòng của xác thịt mình, thì thân thể xác thịt của người đó sẽ tiếp tục làm tội mọi cho tội lỗi và nếu tội lỗi đó không được bôi xóa, không được tha thứ, thì khi xác thịt người đó qua đời, linh hồn người đó sẽ hư mất đời đời. Bởi vì linh hồn loài người là ra từ Đức Chúa Trời thì phải làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này:

**Sáng thế ký 1:28:** **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Bản King James version chép: <sup>28</sup>And God <sup>H430</sup> blessed <sup>H1288</sup> them, and God <sup>H430</sup> said <sup>H559</sup> unto them, Be

fruitful<sup>H6509</sup>, and multiply<sup>H7235</sup>, and replenish<sup>H4390</sup> the earth<sup>H776</sup>, and subdue<sup>H3533</sup> it: and have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over every<sup>H3605</sup> living<sup>H2416</sup> thing that moveth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.

Chữ làm cho đất phục tùng - subdue<sup>H3533</sup> it chép trong câu 28 trên, đó là chữ שִׁבַּח - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mục tiêu bắt phải phục, không được coi nhẹ, phải chinh phục, phải chế ngự, phải chiến thắng, bắt phải làm tôi mọi cho linh hồn;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong phần Tân-ước đã chép gì về sự linh hồn loài người phải bắt thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất đó phải vâng phục Lời của Đức Chúa Trời, cùng vâng phục Đấng Christ.

2 Cô-rinh-tô 10:3-6: **Vì chúng tôi dầu sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo xác thịt. Và, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi mọi vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.**

Bản King James version chép câu 5 trên như sau: <sup>5</sup> Casting<sup>G2507</sup> down<sup>G2506</sup> imaginations<sup>G3053</sup>, and every<sup>G3956</sup> high<sup>G5313</sup> thing<sup>G5313</sup> that exalteth<sup>G1869</sup> itself against<sup>G2596</sup> the knowledge<sup>G1108</sup> of God<sup>G2316</sup>, and bringing<sup>G163</sup> into captivity<sup>G163</sup> every<sup>G3956</sup> thought<sup>G3540</sup> to the obedience<sup>G5218</sup> of Christ<sup>G5547</sup>;

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là làm tôi vâng phục - bringing<sup>G163</sup> into captivity<sup>G163</sup> chép trong câu 5 trên, đó là chữ bringing<sup>G163</sup> và captivity<sup>G163</sup> - cùng là một chữ αἰχμαλωτίζω - aichamalotizo, số 163 ra từ chữ αἰχμαλωτός - aichalotos, số 164 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *phải bị bắt giữ, bị bắt giam, làm kẻ tù, làm tù binh, bị dẫn đến nơi giam cầm;* Chữ tôi mà bản tiếng Việt chép trong câu 5 này là dùng sai cách, tôi nghĩa, vì nếu muốn nói là tôi mọi, thì thiếu chữ mọi, khiến nhiều người vì không có sự hiểu biết nên đã dùng chữ tôi (như đại từ cá nhân, một người), nhưng thực tế Lời Chúa đang nói đến *trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa đối với những ý tưởng, tư tưởng, những sự suy nghĩ, những sự kiêu ngạo trong xác thịt của người ta* là ý tưởng nghịch lại sự hiểu biết của Đức Chúa Trời, chứ không nói về cá nhân một người nào.

Hết thấy những người nào đã xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Cứu Chúa của sự sống mình, thì người đó phải bắt mọi ý tưởng, mọi sự suy nghĩ của tâm trí mình phục Luật pháp của Đức Chúa Trời cùng vâng phục hết thấy những sự đã được Đức Thánh Linh tỏ ra, tức là những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, vì nếu người nào không vâng phục Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh Linh, là Đấng biết rõ lòng dạ của loài người, sẽ loại bỏ người đó khỏi danh sách những người được hưởng giao ước của Đức Chúa Trời.

Vì chúng ta đang sống trong kỳ hoán cải, trong quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta sẽ nhận được giao ước mới của Đức Chúa Trời thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa có chép:

Hê-bơ-rơ 9:1-28: **Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Và, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bành bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, đặt làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh (các con sinh tế chịu giết) dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người**

ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*tờ di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trời (*lời trăng trối trước khi qua đời*) chết đã. Chúc thư chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.

Bản King James version chép câu 1 trên như sau: <sup>1</sup>Then <sup>G3767</sup> verily <sup>G3303</sup> the first <sup>G4413</sup> covenant had <sup>G2192</sup> also <sup>G2532</sup> ordinances <sup>G1345</sup> of divine <sup>G2999</sup> service <sup>G2999</sup>, and a worldly <sup>G2886</sup> sanctuary <sup>G39</sup>.

Có nghĩa là: *Vì giao ước đầu tiên cũng đã có giáo lý thánh cho sự thờ phượng, cùng có một nơi tôn nghiêm thế gian đất.*

*Giao ước đầu tiên* đó là nói về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va phán về đền tạm của Đức Chúa Trời được dựng nên nơi đồng vắng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-va truyền bảo Môi-se làm theo kiểu mẫu mà Ngài đã chỉ cho Môi-se được thấy nơi thờ phượng trên thiên đàng. Giao ước này mang ý nghĩa ân điển của Đức Chúa Trời đối với dân sự của Đức Chúa Trời, khi người ta vì thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà vi phạm các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Khi người nào trong dân sự mà phạm tội rồi nhận biết tội lỗi mình mà làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, là phải dâng những con sinh tế, tức là những con vật đang sống đó phải chết thay cho kẻ phạm tội và các con sinh tế phải đổ huyết ra làm giá chuộc tội lỗi của kẻ phạm tội thông qua chức vụ của các thầy tế lễ, là giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời và đại diện Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thực hiện các phần của việc dâng của tế lễ chuộc tội cho dân sự.

Như vậy, khi dân sự của Đức Chúa Trời nhờ Luật pháp mà nhận biết tội lỗi mình và qua việc tuân theo các điều kiện của Luật pháp mà ăn năn xưng ra các tội lỗi mà người ấy đã vi phạm, mà sự kẻ phạm tội đặt tay mình trên đầu con sinh tế chịu chết thay cho mình đó là bóng về sự nhận biết tội lỗi mà xưng ra các tội lỗi mình, thì tội lỗi của kẻ đó sẽ được tha. Tất cả các thủ tục của sự thờ phượng đó đều là bóng về tấm lòng (cái đầu, tâm trí, tư tưởng) của người ta phải vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, còn các son sinh tế được chỉ định cho sự chuộc tội đó đều là bóng về luật pháp của Đức Chúa Trời và là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Giao ước trước nhất, hay là đầu tiên đó là giao ước bằng chữ, được chép thành văn tự và là bóng về giao ước mới, được chép vào lòng của những người thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng tất cả đều có chung một nguyên tắc, đó là loài người phải trả giá xứng đáng cho sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Dù giao ước bằng chữ hay là giao ước bằng Lễ thật, thì cũng đều thuộc về sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời, mà chỉ những người nào thật sự tin cậy Lời Đức Chúa Trời mà vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì những người đó mới nhận được sự giao ước của Đức Chúa Trời, hay có thể nói là được ở trong giao ước của Đức Chúa Trời vậy.